|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ Số: /TTr-BYT | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Hà Nội, ngày tháng năm 2025 |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc phê duyệt** **“Đề án tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 và đảm bảo kiểm soát dịch bệnh AIDS không tái bùng phát sau 2030”**

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

 Thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới và thực hiện và Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới, Chính phủ giao Bộ Y tế chủ trì xây dựng “Đề án tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 và đảm bảo kiểm soát dịch bệnh AIDS không tái bùng phát sau 2030” trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong năm 2025 *(Sau đây viết tắt là Đề án)*.

 Thực hiện nhiệm vụ nêu trên, Bộ Y tế đã chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành và cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Đề án, lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện. Đến nay, Đề án đã được xây dựng hoàn thiện, Bộ Y tế kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ một số nội dung sau:

 **I. Cơ sở xây dựng Đề án:**

 Chỉ thị số 07-CT/TW ngày 06/7/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo công tác phòng, chống HIV/AIDS, tiến tới chấm dứt dịch bệnh AIDS tại Việt Nam trước năm 2030.

 Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

 Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 09/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ tám Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới.

Luật phòng, chống nhiễm vi rút gây ra hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải ở người (HIV/AIDS) của Quốc hội số 64/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS số 71/2020/QH14 ngày 16/11/2020.

Quyết định số 1246/QĐ-TTg ngày 14/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030.

**II. Quá trình xây dựng, hoàn thiện Đề án**

Việc xây dựng Đề án được Bộ Y tế thực hiện quyết liệt với các hoạt động cụ thể như sau:

(1) Bộ Y tế đã xây dựng các kế hoạch thực hiện nhiệm vụ:

Ngày 30/5/2024, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 1476/QĐ-BYT về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68-NQ/TW;

Ngày 31/12/2024, Bộ trưởng Bộ Y tế đã ban hành Kế hoạch số 1898/KH-BYT về việc xây dựng Đề án tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 và đảm bảo kiểm soát dịch bệnh AIDS không tái bùng phát sau 2030;

 (2) Bộ Y tế đã hoàn thành xây dựng dự thảo khung đề cương Đề án. Ngày 21/11/2024, Bộ Y tế đã có công văn số 7186/BYT-AIDS gửi các Bộ ngành, đơn vị liên quan xin ý kiến cho các dự thảo: (1) Dự thảo Kế hoạch xây dựng Đề án; (2) Khung đề cương Đề án; (3) Hướng dẫn đánh giá Chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2024); (4) và đề nghị cử người tham gia Ban Soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Đề án. Bộ Y tế đã nhận được góp ý của 04/08 Bộ (Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Thông tin truyền thông và Bảo hiểm xã hội Việt Nam - Bộ Tài chính); 16 Vụ, Cục và viện, bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế. Trên cơ sở các góp ý, Bộ Y tế đã tiếp thu, chỉnh sửa Khung đề cương Đề án.

 (3)Bộ Y tế đã Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Đề án tạiQuyết định số 88/QĐ-BYT ngày 08/01/2025 và Quyết định số 2542/QĐ-BYT ngày 11/8/2025 (thay thế Quyết định số 88/QĐ-BYT) về việc kiện toàn Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Đề án.

 (4) Để có căn cứ cho việc xây dựng Đề án, Bộ Y tế đã tổ chức Đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 (giai đoạn 2021-2024):

 - Ngày 31/12/2024, Bộ Y tế ban hành Quyết định số 4153/QĐ-BYT về Kế hoạch đánh giá thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS đến năm 2030 (giai đoạn 2021-2024);

 - Bộ Y tế đã ban hành 02 công văn gửi các Bộ ngành, tổ chức chính trị, xã hội và 63 UBND tỉnh, thành phố đề nghị báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 *(Công văn số 8158/BYT-AIDS ngày 31/12/202 và Công văn số 793/BYT-AIDS ngày 14/2/2025).* Bộ Y tế nhận được Báo cáo kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS của 72/97 đơn vị (75%) gồm 57/63 tỉnh, thành phố, 07/25 Bộ, ngành, 8/9 đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;

 - Bộ Y tế đã hoàn thành việc cập nhật ước tính và dự báo dịch HIV/AIDS ở Việt Nam. Tháng 4/2025, Bộ Y tế đã phối hợp với đoàn chuyên gia độc lập của Tổ chức Y tế Thế giới đánh giá tại thực địa kinh nghiệm đáp ứng đối với HIV/AIDS trong lĩnh vực y tế tại Việt Nam. Tháng 6/2025, Tổ chức Y tế Thế giới đã hoàn thiện Báo cáo tóm tắt đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS và gửi tới Bộ Y tế;

 - Đến tháng 5/2025, Bộ Y tế đã hoàn thành dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 (giai đoạn 2021-2024) dựa trên tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan thuộc Bộ Y tế; tổ chức họp xin ý kiến dự thảo Báo cáo.

 (5) Bộ Y tế đã chủ trì và tiến hành biên soạn dự thảo Đề án.

 - Bộ Y tế đã tổ chức họp Tổ biên tập xin ý kiến dự thảo Đề án (Họp lần 1 ngày 9/7/2025, họp lần 2 ngày 22/8/2025) và họp Ban soạn thảo và Tổ biên tập dự thảo Đề án (tháng 10/2025).

 - Ngày 29/8/2025, Bộ Y tế đã ban hành công văn số 5808/BYT-PB về việc xin ý kiến góp ý dự thảo Đề án, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Trang Thông tin điện tử Bộ Y tế để lấy ý kiến góp ý đối với hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án.

 - Đến ngày ..../10/2025, Bộ Y tế đã nhận được ...../82 đơn vị gửi ý kiến, gồm ..../20 Bộ, ngành, tổ chức chính trị, xã hội, ...../28 Bệnh viện, cơ quan thuộc Bộ Y tế và ..../34 tỉnh, thành phố). Tổng số .../82 đơn vị nhất trí với dự thảo Đề án, trong đó ... đơn vị nhất trí và có góp ý chỉnh sửa dự thảo Đề án.

 - Ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, đơn vị liên quan đã được Bộ Y tế nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Đề án, một số ý kiến không tiếp thu đã được giải trình cụ thể tại Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của Bộ, ngành, đơn vị liên quan (đã được trình kèm trong hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ).

 - Bản dự thảo Đề án, tờ trình Thủ tướng Chính phủ và hồ sơ xây dựng Đề án trình kèm đã được xin ý kiến Ban thường vụ Đảng ủy Bộ Y tế trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xin phê duyệt Đề án.

 **III. Nội dung chính của Đề án**

3.1. Quan điểm chỉ đạo

(1) HIV/AIDS là dịch bệnh nguy hiểm, là mối hiểm họa đối với sức khỏe, tính mạng của con người và phát triển kinh tế - xã hội. Phòng, chống HIV/AIDS là nhiệm vụ quan trọng, cần có sự phối hợp của các cấp ủy Đảng, các bộ, ngành, chính quyền, đoàn thể các cấp và là trách nhiệm của mỗi người dân, mỗi cộng đồng.

(2) Quán triệt và triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phòng, chống HIV/AIDS;

(3) Phòng, chống HIV/AIDS phải dựa trên nguyên tắc bảo đảm quyền con người, chống kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV, chú trọng đến phụ nữ, trẻ em, các nhóm đối tượng dễ bị lây nhiễm HIV, đồng bào dân tộc ít người và người dân sống ở vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới.

(4) Bảo đảm thực hiện cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế về phòng, chống HIV/AlDS.

(5) Nguồn tài chính trong nước giữ vai trò chủ đạo trong triển khai các hoạt động chấm dứt dịch bệnh AIDS đến năm 2030 và sau năm 2030. Các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm bố trí đảm bảo nguồn lực nhằm chấm dứt dịch bệnh AIDS tại địa phương, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội và tăng cường hợp tác công tư trong phòng, chống HIV/AIDS.

3.2. Mục tiêu

(1) Mục tiêu chung: Tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 và bảo đảm kiểm soát không tái bùng phát dịch bệnh AIDS sau năm 2030.

 (2) Mục tiêu cụ thể:

Giai đoạn 1: Tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030.

1. Mở rộng triển khai xét nghiệm HIV tại cơ sở y tế và cộng đồng, đẩy mạnh hoạt động tự xét nghiệm, tổ chức triển khai giám sát trọng điểm hằng năm; Giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến dịch HIV/AIDS ở các nhóm có hành vi nguy cơ cao.

2. Mở rộng điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc ARV (PrEP), điều trị HIV/AIDS; Tăng cường tiếp cận các dịch vụ can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV (Bơm kim tiêm, bao cao su, chất bôi trơn) cho người có nguy cơ cao nhiễm HIV.

 3. Đảm bảo cung cấp đầy đủ và liên tục sinh phẩm xét nghiệm HIV, vật phẩm can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV, thuốc phục vụ điều trị HIV/AIDS.

4. Đẩy mạnh triển khai các mô hình mới nhằm đảm bảo tiếp cận và chất lượng dịch vụ hướng đến thực hiện mục tiêu chiến lược quốc gia về giảm kỳ thị, phân biệt đối xử liên quan đến HIV/AIDS.

5. Đảm bảo huy động tối đa các nguồn lực tài chính trong nước, đồng thời sử dụng hiệu quả các nguồn viện trợ quốc tế, nhằm đáp ứng nhu cầu thực tiễn và triển khai đồng bộ các hoạt động hướng tới mục tiêu chấm dứt dịch AIDS vào năm 2030

Giai đoạn 2: Bảo đảm kiểm soát dịch bệnh AIDS không tái bùng phát sau năm 2030

1. Duy trì các hoạt động xét nghiệm HIV tại cơ sở y tế và cộng đồng, đẩy mạnh hoạt động tự xét nghiệm, tổ chức triển khai giám sát trọng điểm hằng năm; Giám sát chặt chẽ tình hình diễn biến dịch HIV/AIDS ở các nhóm có hành vi nguy cơ cao.

2. Duy trì và tiếp tục mở rộng độ bao phủ dịch vụ điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV bằng thuốc ARV (PrEP), điều trị HIV/AIDS; Duy trì việc tiếp cận các dịch vụ can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV (Bơm kim tiêm, bao cao su, chất bôi trơn) cho người có nguy cơ cao nhiễm HIV.

3. Duy trì cung cấp đầy đủ và liên tục sinh phẩm xét nghiệm HIV, vật phẩm can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV, thuốc phục vụ điều trị HIV/AIDS.

4. Duy trì, mở rộng các mô hình phòng, chống HIV/AIDS hiệu quả đã phát huy trong giai đoạn 2026-2030**.**

5. Duy trì và bảo đảm nguồn lực tài chính trong nước và quốc tế, đáp ứng đầy đủ nhu cầu triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS, bảo đảm kiểm soát dịch bệnh và không để tái bùng phát sau năm 2030.

3.3. Nhiệm vụ trọng tâm của Đề án

(1) Tăng cường cam kết của Đảng và Nhà nước đối với triển khai đồng bộ các giải pháp chấm dứt dịch bệnh AIDS đến năm 2030 và kiểm soát không tái bùng phát sau năm 2030

(2) Đề xuất các giải pháp chuyên môn kỹ thuật nhằm thực hiện các giải pháp Chiến lược chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 và bảo đảm kiểm soát dịch bệnh AIDS không tái bùng phát sau năm 2030. Các giải pháp đảm bảo mở rộng độ bao phủ các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS, đảm bảo chất lượng dịch vụ, cung ứng các sản phẩm và dịch vụ HIV/AIDS bao gồm xét nghiệm HIV, điều trị dự phòng trước phơi nhiễm với HIV (PrEP), điều trị ARV. Triển khai và nhân rộng các mô hình, sáng kiến cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS hiệu quả nhằm tăng sự tiếp cận và sử dụng dịch vụ trong nhóm người có nguy cơ cao nhiễm HIV.

(3) Đề xuất các giải pháp nhằm huy động tối đa và tận dụng hiệu quả các nguồn tài chính trong nước và quốc tế, đảm bảo hệ thống bao gồm cung ứng hàng hóa, công nghệ thông tin và nhân lực nhằm triển khai đồng bộ các hoạt động chấm dứt dịch bệnh AIDS đến năm 2030 và sau năm 2030.

(4) Đề xuất cụ thể lộ trình thực hiện các nhóm giải pháp và trách nhiệm của các Bộ, ngành có liên quan nhằm thực hiện các giải pháp chấm dứt dịch bệnh AIDS đến năm 2030 và kiểm soát dịch AIDS không tái bùng phát sau năm 2030.

3.4. Các nhóm giải pháp thực hiện Đề án

3.4.1. Nhóm giải pháp về chính trị và xã hội

- Hoàn thiện thể chế, văn bản quy phạm pháp luật

- Kiện toàn hệ thống

- Tăng cường phối hợp liên ngành

3.4.2. Nhóm giải pháp về chuyên môn kỹ thuật

- Tư vấn xét nghiệm HIV

- Can thiệp giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV và truyền thông phòng, chống HIV/AIDS

- Điều trị và chăm sóc người nhiễm HIV

- Giám sát dịch HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá

- Chuyển đổi số trong phòng, chống HIV/AIDS

3.4.3. Nhóm giải pháp về duy trì và ổn định hệ thống phòng, chống HIV/AIDS

- Giải pháp về đảm bảo tài chính

###  - Giải pháp về nguồn nhân lực

- Cung ứng thuốc, sinh phẩm, vật phẩm phòng, chống HIV/AIDS

- Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

3.5. Kinh phí thực hiện Đề án

 **(**1) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án được bố trí trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước của các bộ, ngành liên quan, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và đảm bảo về thời hạn, tiến độ thực hiện.

 (2) Kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế - Dân số giai đoạn 2026-2035.

 (3) Kinh phí từ nguồn Bảo hiểm y tế

 (4) Kinh phí từ nguồn viện trợ, tài trợ của các tổ chức quốc tế, các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

(5) Đẩy mạnh xã hội hoá nguồn lực phục vụ triển khai thực hiện Đề án; các bộ, ngành liên quan và các địa phương chủ động bố trí, lồng ghép các nhiệm vụ và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài nguồn ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

Sau khi Đề án được ban hành, các Bộ, ngành và địa phương sử dụng bộ máy, nguồn nhân lực có sẵn của hệ thống để triển khai thực hiện Đề án .

Trên đây là những nội dung chính của dự thảo “Đề án tăng cường công tác phòng, chống HIV/AIDS tiến tới cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 và đảm bảo kiểm soát dịch bệnh AIDS không tái bùng phát sau 2030” , Bộ Y tế kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ trình phê duyệt Đề án gồm: Dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ, Dự thảo Quyết định phê duyệt Đề án của Thủ tướng Chính phủ; Dự thảo Đề án; Báo cáo tổng hợp tiếp thu, chỉnh sửa, giải trình ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương đối với dự thảo Đề án).*

Trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Phó Thủ tướng .... (để báo cáo);- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp); - Các đ/c Thứ trưởng (để biết);- Văn phòng Bộ, Vụ KH-TC, Vụ Pháp chế (để biết); - Lưu: VT, PB. | BỘ TRƯỞNGĐào Hồng Lan |